

Số: **53** /KH-UBND

Quảng Trị, ngày **03** tháng **3** năm 2023

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 4”; Thông báo số 393/TB-VPCP ngày 27/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị trực tuyến về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và Công văn số 8947/BNN-TCTS ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành “Kế hoạch hành động triển khai nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 4” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023.

- Xác định rõ nhiệm vụ trước mắt, thời gian tiến độ hoàn thành, cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương về chống khai thác IUU, khắc phục các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) trên địa bàn tỉnh để tập trung thực hiện đạt kết quả góp phần cùng cả nước gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC, hướng đến xây dựng nghề cá có trách nhiệm, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo chỉ đạo chống khai thác IUU; huy động hệ thống chính trị vào cuộc theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác chống khai thác IUU.

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2023. Các nội dung, nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo tính khả thi.

- Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời trong triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch hành động.

II. QUAN ĐIỂM

1. Ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU là trách nhiệm của mỗi quốc gia có biển để bảo vệ nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái biển bền vững, ổn định sinh kế bền vững của người dân, đảm bảo quốc phòng an ninh trên các vùng biển và thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên.

2. Ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

III. MỤC TIÊU

1. Triển khai đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả các quy định pháp luật thủy sản; khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác IUU, cùng với cả nước gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2023.

2. Thống nhất nhận thức, hành động và vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác chống khai thác IUU. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp của các Sở, Ngành, địa phương có liên quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong công tác chống khai thác IUU, coi đây là nhiệm vụ chính trị, ưu tiên, cấp bách, tập trung nguồn lực thực hiện, quyết tâm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”.

3. Quản lý khai thác và phát triển bền vững ngành thủy sản vì lợi ích của người dân, của quốc gia; nâng cao vị thế, hình ảnh, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế trong bảo vệ môi trường biển, hệ sinh thái biển bền vững; góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẾN THÁNG 5 NĂM 2023

1. Về thông tin truyền thông

- Thực hiện chiến dịch thông tin truyền thông đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của tỉnh Quảng Trị.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU.

2. Về cơ chế, chính sách

Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS.

3. Về quản lý đội tàu và theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá

- Rà soát, thống kê toàn bộ số lượng tàu cá, hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo quy định.

- Cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU gửi các cơ quan chức năng để theo dõi, quản lý.

- Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng tuyến biển; kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào tại cảng cá đúng theo quy định đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ từ khi tàu cá rời cảng đến khi tàu cá cập cảng; theo dõi, giám sát 24/7 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các địa phương để kiểm soát 100% tàu cá của tỉnh hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác nhưng thực hiện chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác tại tỉnh khác.

- Thành lập Kiểm ngư theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo thẩm quyền của tỉnh chậm nhất trong quý I năm 2023.

4. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

- Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT, số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác.

- Rà soát các điểm tàu cá cập bến bốc dỡ thủy sản khai thác (*bến cá, cảng cá...*) tổ chức giám sát và truy xuất nguồn gốc 100% sản lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương.

- Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định; thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá.

- Bố trí đủ nhân lực Chi cục Thủy sản, Kiểm ngư, Cảng cá và Văn phòng thanh tra, kiểm tra và kiểm soát nghề cá tại Cảng cá đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác trong nước.

5. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm hành chính

- Không để tàu cá và ngư dân hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá tỉnh Quảng Trị bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng (nếu có).

- Điều tra, củng cố hồ sơ, truy tố xét xử các vụ việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân tỉnh Quảng Trị đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài (nếu có) để ngăn chặn, xử lý phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe.

- Mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển, cửa lạch và tại các cảng cá có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.

- Xác minh, xử lý 100% các tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình quy định.

- Cập nhật 100% kết quả xử phạt hành vi khai thác IUU vào hệ thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cảng cá chỉ định, các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình, các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục I)

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÂU DÀI

1. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, quy hoạch và kế hoạch phát triển ngành thủy sản bền vững đã được Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đầu tư thỏa đáng để bảo đảm công tác bảo tồn, phục hồi các hệ sinh thái biển, tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng giảm khai thác thủy sản tăng nuôi trồng thủy sản.

3. Thực hiện chuyển đổi nghề khai thác thủy sản, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân ven biển.

4. Bố trí, phân bổ đủ nguồn vốn đầu tư công đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển.

5. Thực hiện cơ chế, chính sách khoan nợ, giãn nợ vay cho chủ tàu cá khai thác thủy sản hợp pháp chưa đủ khả năng trả nợ.

6. Triển khai kế hoạch đào tạo, nâng cao tay nghề; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục II)

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch, như sau:

1. Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án, đầu tư công giai đoạn 2021-2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, UBND các huyện ven biển và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, thực hiện đạt mục tiêu, kết quả các nhiệm vụ chi tiết được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

Căn cứ kế hoạch này các Sở, ngành và UBND các huyện có liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí để triển khai thực hiện; định kỳ ngày 14 hàng tháng và đột xuất theo yêu cầu gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy sản) để theo dõi, tổng hợp.

2. Giao Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành, địa phương liên quan tổng hợp trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của tỉnh, trình cấp thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí đủ nguồn vốn để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cảng cá đảm bảo tiến độ, đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp thủy sản tích cực phối hợp thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

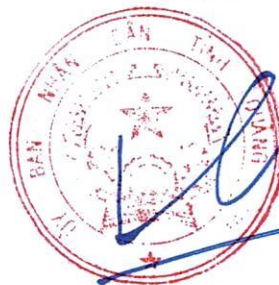
5. Các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; kịp thời nêu gương điển hình tích cực đồng thời phê phán các hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến nỗ lực của tỉnh, của quốc gia về chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, đơn đốc, kiểm tra các Sở, Ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn thanh tra EC lần thứ 4 theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (B/cáo);
- TT. Tỉnh ủy (B/cáo);
- Chủ tịch, PCT TT Hà Sỹ Đồng;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện ven biển;
- Thành BCĐ chống khai thác IUU tỉnh;
- CVP, PVP Nguyễn Cửu;
- Lưu: VT, KT. *TC*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng

Phụ lục I:
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHI TIẾT CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO
QUY ĐỊNH QUY ĐỊNH CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN THÁNG 5 NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số **53** /KH-UBND ngày **03** tháng **3** năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
I. VỀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN TẬP HUẤN PHÁP LUẬT						
1	Triển khai chiến dịch thông tin truyền thông đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của tỉnh Quảng Trị.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện ven biển	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Hàng ngày	Phóng sự, diễn đàn, đối thoại, bài viết trên báo giấy, báo điện tử, pa nơ, áp phích...	
2	Đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện ven biển	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Hàng ngày	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, đài thông tin duyên hải....	

II. VỀ KHUNG PHÁP LÝ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH						
1	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ tàu cá cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện ven biển	Trước ngày 30/6/2023	Cơ chế, chính sách được ban hành và tổ chức thực hiện	
III. VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU VÀ THEO DÕI, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ HOÀN THÀNH TRƯỚC NGÀY 31/3/2023						
1. Về quản lý đội tàu						
1.1	Rà soát, thống kê toàn bộ số lượng tàu cá, hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và UBND các huyện ven biển	Hàng ngày	- Thống kê được số lượng tàu cá của địa phương. - 100% tàu cá được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, lắp đặt VMS.	
1.2	Cập nhật dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và UBND các huyện ven biển	Hàng ngày	100% dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý	
2. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá						

2.1	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại Đồn/Trạm kiểm soát biên phòng tuyến biển; đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; Công an tỉnh; UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong.	Hàng ngày	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đăng ký, đánh dấu, giấy phép; giấy chứng nhận an toàn thực phẩm; thiết bị VMS hoạt động có tín hiệu trên hệ thống, có niêm phong; có đủ thuyền viên, có chứng thực cập cảng, xuất cảng của Ban quản lý cảng cá trong sổ danh bạ thuyền viên tàu cá...) và 100% tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên có biên bản kiểm tra tàu rời cảng, cập cảng của Văn phòng kiểm soát nghề cá tại cảng mới cho phép xuất bến hoạt động khai thác thủy sản.	
2.2	Kiểm soát 100% tàu cá rời cảng, cập cảng; đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong.	Hàng ngày	100% tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên đủ điều kiện (thiết bị VMS hoạt động có tín hiệu	

					<p>trên hệ thống; ...) và 100% tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên có biên bản kiểm tra tàu rời cảng, cập cảng mới cho phép hoạt động khai thác.</p> <p>Đảm bảo thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá; thông báo cho Văn phòng kiểm soát nghề cá tại cảng trước khi tàu cập cảng.</p> <p>Chứng thực tàu rời cảng, cập cảng vào Sổ danh bạ thuyền viên.</p>	
2.3	Kiểm tra tàu cá cập cảng bốc dỡ sản	Sở Nông nghiệp và	- Bộ Chỉ huy Bộ đội	Hàng ngày	Công tác kiểm tra tàu cá	

	<p>phẩm và rời cảng đi khai thác theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT, số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<p>PTNT</p>	<p>Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện ven biển</p>	<p>cập cảng, rời cảng: kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng, đảm bảo kiểm tra 100% đối với khối tàu có chiều dài 24m trở lên; khối tàu có chiều dài dưới 24m làm nghề khai thác cá ngừ kiểm tra tối thiểu 20%, làm nghề lưới kéo kiểm tra tối thiểu 10%, làm nghề khác kiểm tra tối thiểu 5%.</p> <p>- Tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đăng ký, đánh dấu, giấy phép; giấy chứng nhận attp; thiết bị VMS hoạt động có tín hiệu trên hệ thống, nhật ký....) rời cảng đi khai thác</p> <p>- Tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm thủy sản đảm bảo kiểm tra các thông tin trong nhật ký</p>
--	---	-------------	---	--

					KTTS hoặc nhật ký thu mua với sản lượng và thành phần loài trên tàu cá, phù hợp loài nghề;	
2.4	Theo dõi, giám sát 24/7 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá					
a	Thông báo các trường hợp mất kết nối VMS trên 10 ngày, vượt ranh giới trên biển với chủ tàu/thuyền trưởng, Chi cục thủy sản, đơn vị cung cấp thiết bị xác định rõ nguyên nhân và yêu cầu khắc phục.	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong. - Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	Yêu cầu tàu vượt ranh giới trên biển quay về vùng biển Việt Nam, thiết bị VMS hư hỏng duy trì liên lạc và quay về bờ sửa chữa theo quy định	
b	Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các lực lượng chức năng theo dõi, xử lý các trường hợp cố tình ngắt kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển theo quy định; đặc biệt là khối tàu từ 24 mét trở lên	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong.	- Sở Thông tin và Truyền thông. - Sở Ngoại vụ.	Hàng ngày	100% các trường hợp vi phạm phải được điều tra, xử lý.	
c	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả xử lý tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Sở Thông tin và Truyền thông.	Hàng ngày	Hồ sơ đảm bảo kết quả xử lý cuối cùng	

		- Công an tỉnh. - UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong.			
2.5	Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU để theo dõi, quản lý (<i>chưa lắp đặt thiết bị VMS, không có/hết hạn Giấy phép khai thác thủy sản và tàu cá đã xóa đăng ký, tàu đã chuyển nhượng/bán sang tỉnh khác, tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu nhập khẩu chưa chứng minh được nguồn gốc...</i>)				
a.	Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện ven biển. - Đài phát thanh truyền hình tỉnh.	Hàng ngày	- Đảm bảo 100% tàu cá không hoạt động khai thác thủy sản. - Gửi danh sách về Bộ Nông nghiệp và PTNT định kỳ hàng tháng công khai trên Website thủy sản và Bộ Quốc phòng tăng cường theo dõi, kiểm soát
b.	Giao cụ thể cho cấp cơ sở (xã/phường/thị trấn), lực lượng chức năng tại địa phương theo dõi, giám sát (<i>xác định rõ nguyên nhân, vị trí, địa điểm đang neo, đậu, đơn vị giám sát</i>).	UBND các huyện ven biển	- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an. - UBND các xã, thị trấn ven biển.	Hàng ngày	
2.6	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp giữa các địa phương để kiểm soát 100% tàu cá của tỉnh hoạt động trên địa bàn ngoài	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an và UBND các huyện ven	Trước ngày 28/03/2023	Quy chế phối hợp được ban hành và tổ chức thực hiện, gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT

	tỉnh, tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác.		biển		để theo dõi, giám sát.	
2.7	Theo dõi, tổng hợp và đối khớp số liệu theo dõi, giám sát tàu cá xuất, nhập bến, ra vào cảng, số liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tại địa phương	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- UBND các huyện: Triệu Phong, Gio Linh và Vĩnh Linh. - Công an tỉnh.	Hàng ngày	Số liệu tàu cá rời cảng, xuất bến và nhập bến, cập cảng khi tham gia khai thác thủy sản phải thống nhất	
2.8	Rà soát, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ cả bản giấy và trên phần mềm điện tử kết quả kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng thủy sản khai thác, hồ sơ xác nhận, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Hàng ngày	Đảm bảo hồ sơ lưu trữ được liên kết theo chuỗi, dễ dàng truy xuất	
2.9	Khẩn trương thành lập Kiểm ngư địa phương theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo thẩm quyền của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ. - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh,	Quý I, năm 2023	Kiểm ngư của tỉnh được thành lập và đi vào hoạt động	

IV. VỀ XÁC NHẬN, CHỨNG NHẬN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC

1. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước

1.1	Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT, số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND các huyện ven biển 	Hàng ngày	Cấp giấy xác nhận, chứng nhận đảm bảo theo quy định	
1.2	Rà soát hồ sơ cấp xác nhận, chứng nhận của cơ quan thủy sản với hồ sơ tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh - UBND các huyện ven biển. - Sở Tài Chính. - Doanh nghiệp có thực hiện chứng nhận. 	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu từ 01/12/2022 truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác	
1.3	Kiểm soát 100% thông tin liên quan (tàu cá, nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác) của tàu cá tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh và UBND các huyện ven biển. - Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố ven biển. 	Hàng ngày	100% tàu cá, sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm IUU	
1.4	Rà soát các điểm tàu cá cập bến bốc dỡ thủy sản khai thác (bến cá, cảng cá...) tổ chức giám sát 100% sản	- Sở Nông nghiệp và PTNT;	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an	Hàng ngày	100% sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng được giám sát, truy	

	lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương;	- UBND các huyện ven biển	tỉnh.		xuất nguồn gốc.	
1.5	Tổ chức giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ tại cảng cá chỉ định, thu nhận nhật ký khai thác thủy sản có kiểm tra, đối chiếu trên hệ thống VMS.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh và UBND các huyện ven biển	Hàng ngày	100% sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng được giám sát, truy xuất nguồn gốc đảm bảo độ tin cậy.	
1.6	Tổ chức giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác tàu cá cập cảng bốc dỡ cảng cá loại 3, thu nhận nhật ký khai thác thủy sản, báo cáo khai thác thủy sản.	UBND các huyện ven biển/ tổ chức được giao quản lý cảng cá.	Các đơn vị liên quan	Hàng ngày	100% sản lượng qua cảng được giám sát, thu nhận 100% nhật ký khai thác hoặc báo cáo khai thác thủy của tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm	
1.7	Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định để bốc dỡ thủy sản; Thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh và UBND các huyện ven biển	Hàng ngày	Từ chối cho bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác và xử lý nếu vi phạm khai thác IUU	

	với dữ liệu giám sát tàu cá.				
V. VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH					
1	Không để tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT và Công an tỉnh.	Thường xuyên	Không để tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp
2	Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá tỉnh Quảng Trị bị nước ngoài bắt giữ (nếu có), xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.	- Công an tỉnh - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Thông tin và truyền thông, Ngoại vụ.	Hàng ngày	100% trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp đều bị xử phạt
3	Điều tra, củng cố hồ sơ, truy tố xét xử các vụ việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Quảng Trị đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài(nếu có) để ngăn chặn, xử lý phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe.	Công an tỉnh	- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Thông tin và truyền thông, Ngoại vụ. - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	Điều tra xử lý 100% các vụ việc vi phạm đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự xét xử, truy tố hình sự, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng
4	Thu thập thông tin, hồ sơ chứng cứ lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ, xử lý tàu cá, ngư dân tỉnh Quảng	Sở Ngoại vụ	- Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. - Sở Nông nghiệp và	Thường xuyên	Chứng cứ, danh sách tàu cá, ngư dân bị bắt giữ, xử lý được thu thập, cập

	Trị (nếu có)		PTNT; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh. - UBND các huyện ven biển.		nhật kịp thời.	
5	Mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	- Công an tỉnh, UBND các huyện ven biển. - Sở Thông tin và truyền thông	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý <i>(không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm)</i> .	
6	Xử phạt tất cả các hành vi khai thác IUU trong nước; xác minh, xử lý 100% tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các huyện ven biển.	Các Sở: Tư pháp, Thông tin và truyền thông	Hàng ngày	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý <i>(không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm)</i> .	
7	Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cảng cá chỉ định, các cảng cá các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan về thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU.	Sở Nông nghiệp và PTNT;	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND các huyện ven biển. - Công an tỉnh. - Các Sở: Tư pháp, Thông tin và truyền thông.	Hàng ngày	Các vụ việc vi phạm phải được xử lý theo quy định	
8	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả xử lý theo dõi, quản lý và cập nhật vào hệ	- Sở Nông nghiệp và PTNT. - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên	các Sở: Tư pháp, Thông tin và truyền thông.	Hàng ngày	Số liệu tàu cá vi phạm, kết quả xử lý cập nhật	

	thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.	phòng tỉnh. - Công an tỉnh - UBND các huyện ven biển.			gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, tổng hợp theo quy định	
9	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng chức năng tại địa phương trong điều tra, xử lý hành vi khai thác IUU	- Sở Nông nghiệp và PTNT. - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - UBND các huyện ven biển.	Công an tỉnh	Thường xuyên	Xử lý triệt để, kịp thời, đồng bộ các hành vi khai thác IUU	

VI. VỀ THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1	Lãnh đạo tỉnh tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân tại địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh. - Sở Nông nghiệp và PTNT. - UBND các huyện ven biển.	Trước ngày 31/3/2023	Kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao.	
2	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra tất cả các hồ sơ của các lô hàng sản phẩm thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU tại các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý (nếu có)	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Sở Tài chính - Văn phòng UBND tỉnh - Doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu từ 01/12/2022 truy xuất được nguồn	

					gốc nguyên liệu thủy sản khai thác không vi phạm IUU.	
3	Thanh tra, kiểm tra các Đoàn/Trạm biên phòng tuyến biển trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến	Bộ Chỉ huy Bộ Đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh; UBND các huyện ven biển	Trước ngày 31/3/2023	Đảm bảo thực hiện đúng quy định kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao.	
4	Ban chỉ đạo khai thác IUU tỉnh thường xuyên tổ chức các Đoàn kiểm tra chống khai thác IUU tại địa phương, đề xuất kịp thời các tấm gương điển hình, các hình thức xử lý đối với trường hợp không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh; UBND các huyện ven biển	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, đơn đốc địa phương/báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra	
5	Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) cho các cơ quan, đơn vị (Cảng cá, Chi cục thủy sản, Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá)	Các Sở: Tài Chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư và Sở Nông nghiệp và PTNT.	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh; UBND các huyện ven biển	Thường xuyên	Đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU	

Phụ lục II:
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÂU DÀI VỀ CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO
QUY ĐỊNH CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN
(Kèm theo Kế hoạch số **53** /KH-UBND ngày **03** tháng **3** năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
1	Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách khoan nợ, giãn nợ vay cho chủ tàu cá khai thác thủy sản hợp pháp chưa đủ khả năng trả nợ.	Ngân hàng Nhà nước Việt nam Chi nhánh Quảng Trị	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Tổ chức thực hiện
2	Thực hiện chương trình đào tạo, nâng cao tay nghề; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Tổ chức đào tạo, hướng dẫn
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Bổ trí đủ nguồn vốn đầu tư công để đầu tư, nâng cấp đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU

5	Thực hiện kế hoạch Phát triển khai thác thủy sản hiệu quả bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
6	Thực hiện Kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
7	Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
8	Thành lập mới các khu bảo tồn biển, phục hồi các hệ sinh thái biển đến năm 2025, để đảm bảo diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt 3% diện tích các vùng biển Việt Nam	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
9	Thực hiện Kế hoạch phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính,	Theo kế hoạch của	Theo kế hoạch của UBND tỉnh

	khai báo và không theo quy định IUU trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025		Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	UBND tỉnh	
10	Thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
11	Thực hiện Quy hoạch Bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
12	Thực hiện Quy hoạch Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện ven biển	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh